TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2024/HSST
Ngày 07/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đình Hoan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ái Tân.

Ông Hoàng Ngọc Thành.

- Thư ký phiên toà: Ông Trương Hồng Quang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Viết Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 07/11/2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2024/HSST ngày 15/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2024/ QĐXXST - HS ngày 28/10/2024 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh đối với bị cáo:

Võ Văn V, sinh ngày 14 tháng 7 năm 1982, tại: G, Quảng Trị; Nơi cư trú: Thôn B, xã L, huyện G, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Thợ xây; con ông Võ Vương Q (chết) và bà Lê Thị H; có vợ là: Hồ Thị Đ (đã ly hôn) và có 02 người con (lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/7/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an huyện V. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Võ Thị T, sinh năm: 1993
Địa chỉ: Khu phố E, phường Đ, TP Đ, Quảng Trị. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Võ Văn V là người sử dụng ma túy tổng hợp. Thông qua mối quan hệ bạn bè xã hội, V biết được ở khu vực cầu Đ, thành phố Đ có người đàn ông (không rõ lai lịch) bán ma túy nên nảy ý định đến mua về sử dụng. Khoảng 10 giờ 00 ngày 06/7/2024, V điều khiển xe mô tô Honda Winnerx, màu đen, biển kiểm soát 74B1 275.35 đi từ nhà ở thôn B, xã L, huyện G vào địa điểm trên gặp và hỏi mua của người này 1.000.000 đồng ma túy để sử dụng. Người đàn ông đồng ý bán cho V 35 viên ma túy tổng hợp. Toàn bộ số ma túy đựng trong gói nilon trong suốt, bên ngoài quấn băng keo màu đen. Về nhà V lấy ra 01 viên sử dụng, lấy 10 viên bỏ vào một hộp kẹo cao su màu xanh rồi để trên nóc tủ đặt cuối giường trong phòng ngủ của V. 24 viên ma túy còn lại đựng trong gói nilon trong suốt, V dùng băng keo màu đen quấn lại, cầm trong lòng bàn tay phải, điều khiển xe mô tô nói trên từ nhà ra thị trấn B để chơi. Khi vừa đến trước quán S thì gặp tổ tuần tra Công an thị trấn B yêu cầu kiểm tra, phát hiện thu giữ số ma túy V đang cất giữ.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của V lúc 18 giờ 15 phút cùng ngày, tại thôn B, xã L, huyện G phát hiện thu giữ và niêm phong 10 viên nén ma túy tổng hợp màu hồng, trên bề mặt viên nén có ký hiệu WY, đựng trong một hộp nhựa hình trụ tròn, màu xanh, có dòng chữ DOUBLEMINT, để trên nóc tủ ở dưới giường, trong phòng ngủ của V. Thu giữ 01 chai nhựa trong suốt, để dưới gầm giường trong phòng ngủ của V; trên thân chai có đục 01 lỗ hình tròn và gắn vào đó 01 ống tre hình trụ tròn dài 08 cm, miệng chai gắn một vòng nhựa màu vàng (là dụng cụ sử dụng ma túy của V).

Kết quả Test nhanh, V dương tính với Ma túy loại Methamphetamine.

Bản giám định 813/KL-KTHS ngày 12/7/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: *" Mẫu **24** (Hai mươi bốn) viên nén màu hồng (được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT) gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu là 2,3407g.*

*Mẫu **10** (Mười) viên nén màu hồng (được niêm phong trong phong bì ký hiệu MTI) gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu là 0,9691g.*

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT:247 Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại Cáo trạng số: 27/CT-VKSVL ngày 14/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh truy tố bị cáo Võ Văn V về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng thêm:

Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Văn V từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/7/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 bộ luật hình sự; Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự đề nghị xử:

- Đối với xe mô tô BKS 74B1-275.35 là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Võ Thị T, chị T cho bị cáo mượn để sử dụng. Việc bị cáo dung xe làm phương tiện phạm tội chị không biết, nên chị không có lỗi. Nên đề nghị giao trả lại xe cho chị T.

- Tịch thu tiêu hủy Một túi niêm phong được hoàn lại sau giám định, ký hiệu mã số QT-S 813-24; 01 đoạn bang keo màu đen; 01 mãnh nilon trong suốt; 01 chai nhựa trong suốt; 01 hộp nhựa hình trụ tròn.

chứng trên có đặc điểm như Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 16/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận tội danh như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh truy tố là đúng. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ để xét xử bị cáo với mức hình phạt thấp nhất có thể, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tốt, sớm hòa nhập cộng đồng để có điều kiện chăm lo, nuôi dưỡng con nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1]. Phân tích tính hợp pháp của các hành vi quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Phân tích chứng cứ buộc tội và gỡ tội đối với bị cáo: Xét lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét thu giữ ma túy, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Võ Văn V là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Ngày 06/7/2024, V đã mua 35 viên ma túy tổng hợp loại Methamphetamine. Đến thời điểm bị phát hiện, bắt quả tang và khám xét khẩn cấp, Cơ quan điều tra đã thu giữ 34 viên ma túy còn lại có tổng khối lượng là 3,3098 gam nhằm mục đích sử dụng. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247 Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định tại các danh mục ma túy và tiền chất, vì vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh đối bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điều khoản điểm của Điều luật viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, thể hiện sự liều lĩnh, coi thường kỷ cương pháp luật, gây mất trật tự trị an, gây hoang mang lo lắng trong dư luận quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là người nghiện ma túy nên nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy để sử dụng là trái pháp luật, hiểu được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội, nhưng vì để thỏa mãn ham muốn cá nhân nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội; mặt khác ma tuý đang là hiểm hoạ và là vấn nạn nhức nhối của toàn xã hội và ngày càng có chiều hướng gia tăng. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm khắc để giáo dục trực tiếp đối với bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6]. Về hình phạt:

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS nên cần chấp nhận ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, đưa ra mức hình phạt đối với bị cáo trong khoảng 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục trực tiếp đối với bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội đối với những người coi thường kỷ cương pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS thì thấy rằng, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô màu đen BKS 74B1-275.35, nhãn hiệu: Honda, số loại: WINNERX: Mặc dù Giấy đăng ký xe mang tên chị Nguyễn Thị Thảo A, nhưng tại cơ quan Điều tra chị A thừa nhận đã bán lại xe cho chị Võ Thị T. Tuy các bên chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ nhưng thực tế xe mô tô BKS 74B1-275.35 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị T. Chị T cho bị cáo Võ Văn V mượn để sử dụng. Việc bị cáo V sử dụng xe để làm phương tiện phạm tội, chị T không biết, chị không có lỗi nên không phải chịu trách nhiệm; mặt khác đây là phương tiện đi lại của cả gia đình chị nên cần giao trả lại xe nói trên cho chị Võ Thị T là có căn cứ và đúng pháp luật.

- Tịch thu tiêu hủy số Ma túy còn lại sau giám định gồm: Một túi niêm phong được hoàn lại sau giám định, ký hiệu mã số QT-S 813-24; 01 đoạn bang keo màu đen, mãnh nilon trong suốt, 01 chai nhựa trong suốt; 01 hình trụ tròn là vật chứng không còn giá trị sử dụng.

Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh và có đặc điểm như Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 16/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh, Quảng Trị.

[8]. Các vấn đề khác:

- Trong vụ án này, đối với người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) đã bán ma tuý cho bị cáo để sử dụng ở khu vực cầu Đ, thành phố Đ, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được, nên chưa có căn cứ để xử lý trong vụ án. Kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Xét thấy, theo Quyết định tạm giam số: 34/2024/HSST-QĐTG ngày 22/10/2024 của Tòa án huyện V, tỉnh Quảng Trị thì thời hạn tạm giam đối với bị cáo còn lại dưới 45 ngày, nên Hội đồng xét xử xét thấy cần ban hành Quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1]. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Võ Văn V phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Võ Văn V 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/7/2024.

[2]. Xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 BLHS, xử:

- Giao trả lại xe mô tô màu đen BKS 74B1-275.35 nhãn hiệu: Honda, số loại: WINNERX cho chị Võ Thị T;

- Tịch thu tiêu hủy số Ma túy còn lại sau giám định gồm: Một túi niêm phong được hoàn lại sau giám định, ký hiệu mã số QT-S 813-24; 01 đoạn bang keo màu đen, 01 mãnh nilon trong suốt, 01 chai nhựa trong suốt; 01 hộp nhựa hình trụ tròn màu xanh.

Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh và có đặc điểm như Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 16/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh.

[3]. Về án phí:

Căn cứ các Điều 135 và 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử: Buộc bị cáo Võ Văn V phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/11/2024).

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát VL;
- Bị cáo;
- Cơ quan ĐT Công an VL;
- Chi cục THADS VL;
- Viện kiểm sát tỉnh Quảng Trị;
- Tòa án tỉnh; Sở Tư pháp;
- Lưu h/s, lưu án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Đình Hoan